

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY MÔN KỸ NĂNG MỀM CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÀO CAI

Trần Thị Cúc Quỳnh
Khoa Khoa học cơ bản, Trường Cao đẳng Lào Cai

Tóm tắt: Trong bối cảnh giáo dục hiện nay, kỹ năng mềm đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của học sinh, sinh viên và khả năng thích ứng với thị trường lao động. Bài báo trình bày một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Lào Cai. Các biện pháp được đề xuất bao gồm: nâng cao nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng của kỹ năng mềm, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực của người học, tăng cường các hoạt động thực hành kỹ năng trong giờ học, khuyến khích tham gia hoạt động ngoại khóa, xây dựng môi trường học tập thân thiện và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Việc áp dụng các biện pháp này góp phần nâng cao hứng thú học tập, phát triển các kỹ năng cần thiết và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Từ khóa: Kỹ năng mềm; phương pháp giảng dạy; sinh viên; hoạt động trải nghiệm; Trường Cao đẳng Lào Cai.

SOME MEASURES TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF TEACHING SOFT SKILLS TO STUDENTS AT LAO CAI COLLEGE

Abstract: In the current educational context, soft skills play a crucial role in the holistic development of students and their ability to adapt to the labor market. This paper presents some measures to improve the effectiveness of teaching soft skills to students at Lao Cai College. Proposed measures include: raising students' awareness of the importance of soft skills, innovating teaching methods to promote active learning, increasing practical skills activities during class, encouraging participation in extracurricular activities, building a friendly learning environment, and applying information technology in teaching. Implementing these measures contributes to enhancing learning interest, developing necessary skills, and improving the quality of education at the school.

Keywords: Soft skills; teaching methods; students; experiential activities; Lao Cai College.

Nhận bài: 16/01/2026

Phản biện: 02/03/2026

Duyệt đăng: 06/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, bên cạnh kiến thức chuyên môn thì kỹ năng mềm đóng vai trò rất quan trọng đối với sự thành công của mỗi cá nhân. Các kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình, quản lý thời gian và giải quyết vấn đề giúp học sinh, sinh viên (HS-SV) thích nghi tốt hơn với môi trường học tập cũng như yêu cầu của thị trường lao động.

Tại Trường Cao đẳng Lào Cai, môn Kỹ năng mềm được đưa vào chương trình đào tạo nhằm trang bị cho SV những kỹ năng cần thiết phục vụ học tập và công việc sau khi ra trường. Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy cho thấy nhiều SV vẫn còn hạn chế về kỹ năng giao tiếp, thiếu tự tin khi trình bày trước tập thể, chưa chủ động trong học tập và làm việc nhóm.

Bên cạnh đó, một số SV còn chưa nhận thức đầy đủ vai trò của môn học, dẫn đến thái độ học tập chưa tích cực. Vì vậy, việc tìm ra những biện pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Kỹ năng mềm là rất cần thiết. Xuất phát từ thực tế đó, bài báo trình bày về: “Một số biện pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Lào Cai”.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

Trong xu thế phát triển của xã hội hiện đại, giáo dục không chỉ chú trọng trang bị kiến thức chuyên môn mà còn đặc biệt quan tâm đến việc hình thành và phát triển các kỹ năng mềm cho người học. Kỹ năng mềm được xem là yếu tố quan trọng giúp mỗi cá nhân thích nghi với môi trường học tập, làm việc và nâng cao khả năng thành công trong cuộc sống.

Kỹ năng mềm là tập hợp những kỹ năng liên quan đến khả năng giao tiếp, ứng xử, làm việc với người khác và quản lý bản thân trong các tình huống khác nhau của cuộc sống. Khác với kỹ năng cứng (kiến thức chuyên môn), kỹ năng mềm thiên về hành vi, thái độ và khả năng vận dụng linh hoạt trong thực tế.

Đối với HS-SV kỹ năng mềm giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Việc trang bị và rèn luyện kỹ năng mềm giúp SV nâng cao khả năng giao tiếp, tự tin thể hiện bản thân, làm việc hiệu quả trong môi trường tập thể và giải quyết các vấn đề phát sinh trong học tập cũng như trong công việc sau này.

Một số kỹ năng mềm cơ bản cần thiết đối với SV hiện nay bao gồm: Kỹ năng giao tiếp; Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng thuyết trình; Kỹ năng quản lý thời gian; Kỹ năng giải quyết vấn đề; Kỹ năng tư duy sáng tạo

Theo quan điểm giáo dục hiện đại, việc giảng dạy kỹ năng mềm cần gắn liền với các hoạt động trải nghiệm và thực hành. SV không chỉ tiếp thu kiến thức lý thuyết mà cần được tham gia vào các hoạt động như thảo luận nhóm, xử lý tình huống, đóng vai, thuyết trình và các hoạt động ngoại khóa. Những hoạt động này giúp người học rèn luyện kỹ năng trong môi trường gần với thực tế. Ngoài ra, việc áp dụng các PPDH tích cực như dạy học theo nhóm, dạy học theo tình huống, dạy học thông qua trải nghiệm sẽ góp phần phát huy tính chủ động, sáng tạo của SV. Thông qua quá trình đó, SV không chỉ phát triển kỹ năng mềm mà còn hình thành thái độ học tập tích cực và tinh thần hợp tác.

Đối với SV Trường Cao đẳng Lào Cai, việc rèn luyện kỹ năng mềm càng có ý nghĩa quan trọng, bởi phần lớn SV đến từ nhiều địa phương khác nhau, trong đó có nhiều SV là người dân tộc thiểu số. Việc trang bị các kỹ năng mềm sẽ giúp SV tự tin hơn trong giao tiếp, học tập và từng bước thích nghi với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp. Vì vậy, việc nghiên cứu và áp dụng các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Kỹ năng mềm là cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường và đáp ứng yêu cầu của xã hội.

2.2. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy môn kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Lào Cai

2.2.1. Nâng cao nhận thức của SV về tầm quan trọng của kỹ năng mềm

Ngay từ đầu học phần, GV cần giúp SV hiểu rõ vai trò và ý nghĩa của kỹ năng mềm đối với quá trình học tập và nghề nghiệp trong tương lai. Thông qua việc giới thiệu các ví dụ thực tế, các tình huống trong công việc và cuộc sống, SV nhận thức rõ rằng kỹ năng mềm là yếu tố quan trọng giúp mỗi cá nhân thích nghi với môi trường làm việc, nâng cao hiệu quả giao tiếp và khả năng hợp tác. Khi nhận thức được tầm quan trọng của môn học, SV sẽ có thái độ học tập tích cực và chủ động hơn trong các hoạt động trên lớp.

2.2.2. Đổi mới PPDH theo hướng phát huy tính tích cực của sinh viên

Trước hết, GV cần áp dụng các PPDH tích cực như thảo luận nhóm, giải quyết tình huống, đóng vai và thuyết trình. Thông qua các hoạt động này, SV không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn có cơ hội rèn luyện các kỹ năng như giao tiếp, hợp tác và trình bày ý kiến trước tập thể. Việc tham gia vào các hoạt động học tập giúp SV phát huy khả năng tư duy, mạnh dạn trao đổi ý kiến và nâng cao sự tự tin trong quá trình học tập. Bên cạnh đó, GV cần thiết kế các tình huống gắn với thực tế học tập và đời sống để SV cùng nhau thảo luận và tìm cách giải quyết. Các tình huống này có thể liên quan đến giao tiếp trong học tập, làm việc nhóm hoặc xử lý các mâu thuẫn trong tập thể. Thông qua việc phân tích và xử lý tình huống, sinh viên sẽ hiểu rõ hơn cách vận dụng các kỹ năng mềm trong thực tế.

Ngoài ra, GV cũng cần khuyến khích SV tham gia thuyết trình trước lớp theo cá nhân hoặc theo nhóm. Hoạt động này không chỉ giúp SV rèn luyện kỹ năng trình bày mà còn giúp các em học cách lắng nghe, phản hồi và tiếp thu ý kiến từ bạn bè và giảng viên. Việc đổi mới PPDH theo hướng phát huy tính tích cực của SV sẽ góp phần tạo ra môi trường học tập sôi nổi, giúp SV hứng thú hơn với môn học, đồng thời nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng mềm trong quá trình học tập tại Trường Cao đẳng Lào Cai.

2.2.3. Tăng cường các hoạt động thực hành kỹ năng trong giờ học

Trước hết, GV cần xây dựng các bài tập thực hành gắn với nội dung bài học như thực hành giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình hoặc giải quyết tình huống. Ví dụ, khi dạy về kỹ năng giao tiếp, GV có thể tổ chức cho SV đóng vai trong các tình huống giao tiếp thường gặp trong học tập và cuộc sống. Qua đó, SV có thể luyện tập cách diễn đạt, cách lắng nghe và cách phản hồi phù hợp. Bên cạnh đó, hoạt động thuyết trình cũng cần được tổ chức thường xuyên trong quá trình học. GV có thể yêu cầu SV chuẩn bị một chủ đề cụ thể và trình bày trước lớp theo hình thức cá nhân hoặc theo nhóm. Hoạt động này giúp SV rèn luyện sự tự tin, khả năng trình bày ý tưởng và kỹ năng diễn đạt trước tập thể.

Ngoài ra, GV cần tổ chức các hoạt động làm việc nhóm để SV cùng nhau giải quyết một nhiệm vụ hoặc vấn đề đặt ra. Thông qua hoạt động này, SV học được cách phân công nhiệm vụ, hợp tác với các thành viên trong nhóm và cùng nhau hoàn thành mục tiêu chung. Việc tăng cường các hoạt động thực hành kỹ năng trong giờ học không chỉ giúp SV hiểu rõ hơn nội dung bài học mà còn tạo điều kiện để các em rèn luyện kỹ năng một cách thường xuyên. Qua đó, SV sẽ tự tin hơn trong giao tiếp, nâng cao khả năng hợp tác và phát triển các kỹ năng cần thiết cho học tập cũng như công việc trong tương lai.

2.2.4. Khuyến khích SV tham gia các hoạt động ngoại khóa và hoạt động tập thể

Trong quá trình giảng dạy môn Kỹ năng mềm, GV cần khuyến khích SV tích cực tham gia các hoạt động do nhà trường, Đoàn Thanh niên và các tổ chức SV phát động như các chương trình văn nghệ, thể thao, hoạt động tình nguyện, sinh hoạt câu lạc bộ hoặc các cuộc thi về kỹ năng. Thông qua những hoạt động này, SV có cơ hội rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tổ chức và quản lý công việc. Ngoài ra, việc tham gia các hoạt động tập thể còn giúp SV mở rộng mối quan hệ, tăng cường tinh thần đoàn kết và nâng cao ý thức trách nhiệm đối với tập thể. Khi tham gia vào các hoạt động chung, SV sẽ học được cách phối hợp với các thành viên khác, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác.

GV có thể lồng ghép việc tham gia hoạt động ngoại khóa với nội dung môn học bằng cách giao nhiệm vụ cho SV tham gia hoặc tổ chức một hoạt động cụ thể, sau đó yêu cầu SV báo cáo hoặc chia sẻ kinh nghiệm rút ra từ hoạt động đó. Điều này giúp SV nhận thức rõ hơn vai trò của kỹ năng mềm trong thực tế. Việc khuyến khích SV tham gia các hoạt động ngoại khóa và hoạt động tập thể không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng mềm mà còn giúp SV phát triển toàn diện cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ trong quá trình học tập tại Trường Cao đẳng Lào Cai.

2.2.5. Tạo môi trường học tập thân thiện và khuyến khích SV tự tin thể hiện bản thân

Môi trường học tập có ảnh hưởng lớn đến tâm lý và sự tham gia của SV trong quá trình học tập, đặc biệt đối với các môn học liên quan đến kỹ

năng như môn Kỹ năng mềm. Vì vậy, việc xây dựng một môi trường học tập thân thiện, cởi mở và tích cực là yếu tố quan trọng giúp SV mạnh dạn tham gia các hoạt động và tự tin thể hiện bản thân.

Trong quá trình giảng dạy, GV cần tạo không khí lớp học thoải mái, gần gũi, khuyến khích SV chia sẻ ý kiến và quan điểm cá nhân. GV nên lắng nghe, tôn trọng ý kiến của SV, đồng thời có những phản hồi mang tính xây dựng để giúp SV hoàn thiện kỹ năng của mình. Điều này giúp SV cảm thấy được tôn trọng và tự tin hơn khi tham gia vào các hoạt động học tập. Bên cạnh đó, GV cần thường xuyên động viên, khích lệ SV, đặc biệt là những SV còn rụt rè hoặc thiếu tự tin. Việc ghi nhận và khen ngợi những nỗ lực của SV sẽ giúp các em có thêm động lực để tham gia tích cực vào các hoạt động trên lớp.

Ngoài ra, GV cũng cần tổ chức các hoạt động học tập đa dạng như thảo luận nhóm, trình bày ý kiến cá nhân, hoặc các trò chơi học tập nhằm tạo cơ hội cho tất cả SV đều được tham gia. Thông qua các hoạt động này, SV sẽ dần hình thành sự tự tin trong giao tiếp và thể hiện quan điểm của mình trước tập thể. Việc tạo môi trường học tập thân thiện và khuyến khích SV tự tin thể hiện bản thân không chỉ giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Kỹ năng mềm mà còn góp phần hình thành cho SV thái độ học tập tích cực, chủ động và tinh thần hợp tác trong quá trình học tập tại Trường Cao đẳng Lào Cai.

2.2.6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy môn Kỹ năng mềm

Trong quá trình giảng dạy, GV có thể sử dụng các bài giảng điện tử, hình ảnh minh họa, video tình huống hoặc các đoạn phim ngắn liên quan đến nội dung bài học để giúp SV dễ dàng hình dung và hiểu rõ hơn về các kỹ năng cần rèn luyện. Ví dụ, khi giảng dạy về kỹ năng giao tiếp hoặc kỹ năng thuyết trình, GV có thể trình chiếu các video minh họa về cách giao tiếp hiệu quả hoặc các bài thuyết trình mẫu để sinh viên quan sát và rút ra kinh nghiệm. Bên cạnh đó, GV cũng có thể sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến hoặc các công cụ hỗ trợ học tập như các phần mềm trình chiếu, bảng tương tác, hoặc các ứng dụng khảo sát trực tuyến để tổ chức các hoạt động học tập trong

lớp. Việc sử dụng các công cụ này giúp tăng sự tương tác giữa GV và SV, đồng thời tạo hứng thú cho SV trong quá trình học tập.

Công nghệ thông tin còn giúp SV chủ động hơn trong việc tìm kiếm tài liệu, chia sẻ thông tin và trao đổi ý kiến với GV cũng như các bạn trong lớp. Thông qua các nhóm học tập trực tuyến hoặc các diễn đàn trao đổi học thuật, SV có thể thảo luận về các chủ đề liên quan đến kỹ năng mềm và học hỏi kinh nghiệm từ nhau. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy môn Kỹ năng mềm không chỉ góp phần đổi mới PPDH mà còn tạo môi trường học tập hiện

đại, giúp SV phát triển các kỹ năng cần thiết để đáp ứng yêu cầu của xã hội và thị trường lao động hiện nay.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh giáo dục hiện nay, kỹ năng mềm đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của HS -SV và khả năng thích ứng với thị trường lao động. Bài báo trình bày một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Kỹ năng mềm cho HS-SV Trường Cao đẳng Lào Cai. Việc áp dụng các biện pháp này góp phần nâng cao hứng thú học tập, phát triển các kỹ năng cần thiết và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục định hướng phát triển năng lực người học*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2016), *Kỹ năng mềm và phương pháp phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Lê Thị Thanh Hà (2017), *Kỹ năng mềm trong học tập và làm việc*, Nxb Lao động – Xã hội, Hà Nội.
- Trần Khánh Đức (2015), *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.